TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày 30/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tạ Văn Tư
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Trung Xuân
2. Ông Bùi Văn Khiếu

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Lộc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà*:** Bà Hứa Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 7 năm 2021, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2021/HSST, ngày 08 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc C, sinh ngày 20/02/1992; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Phan Thị O; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2021 đến ngày 24/3/2021 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Trịnh Xuân K sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ A, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 15/3/2021, tại khu vực Tổ A, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy, Công an thành phố Bắc Kạn bắt quả tang đối tượng Trịnh Xuân K về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong lòng bàn tay trái của Trịnh Xuân K có 01 (một) túi nilon loại vỏ túi đựng xilanh, bên trong có 02 (hai) ống nhựa màu vàng đều được bịt kín hai đầu, bên trong mỗi ống nhựa đều có chứa chất bột màu trắng hồng có tổng khối lượng là 0,02 gam (Mẫu gửi giám định H1). Ngoài ra tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng của Trịnh Xuân K.

Tại Cơ quan điều tra Trịnh Xuân K khai nhận toàn bộ số chất bột màu trắng bị thu giữ trong quá trình bắt quả tang là ma túy, loại Heroine. Nguồn gốc số ma túy là do Trịnh Xuân K đi mua của Nguyễn Quốc C với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 15/3/2021 tại nhà của Nguyễn Quốc C. Sau khi mua được ma túy Trịnh Xuân K đem số ma túy vừa mua được đi tìm nơi để sử dụng, chưa kịp sử dụng thì bị Công an bắt cùng vật chứng.

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 15/3/2021, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quốc C. Quá trình khám xét đã phát hiện, thu giữ, tạm giữ những đồ vật, tài sản sau:

+ 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 04 (bốn) viên nén hình tròn màu hồng, một mặt có in chữ WY có khối lượng 0,39 gam (Mẫu gửi giám định M1), thu giữ tại phòng ngủ của Nguyễn Quốc C trên tầng 2.

+ 01 (một) túi nilon màu trắng loại vỏ bao đựng xilanh, bên trong chứa chất bột màu hồng có khối lượng 0,26 gam (Mẫu gửi giám định M3), thu giữ tại phòng ngủ của Nguyễn Quốc C trên tầng 2.

+ 01 (một) gói nhựa màu xanh được bịt kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu hồng có khối lượng 0,03 gam (Mẫu gửi giám định M5), thu giữ trên nền nhà, sát cầu thang tầng 1.

+ 01 (một) gói nhựa màu tím được bịt kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu hồng có khối lượng 0,05 gam (Mẫu gửi giám định M7), thu giữ trong tủ kệ ti vi trong phòng khách tầng 1.

+ 01 (một) chiếc cân điện tử có ký hiệu Mode 8028 màu đen trắng đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng đồng đều đã qua sử dụng.

+ Tiền Việt Nam 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng).

Ngày 16/3/2021, Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định. Tại bản Kết luận giám định số 69/KTHS-MT ngày 19/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

"- 04 (bốn) viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,39 gam (không phẩy ba chín gam).

- Mẫu chất bột màu hồng trong phong bì ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,26 gam (không phẩy hai sáu gam).

- Mẫu chất bột màu hồng trong phong bì ký hiệu M5 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,03 gam (không phẩy không ba gam).

- Mẫu chất bột màu hồng trong phong bì ký hiệu M7 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,05 gam (không phẩy không năm gam).

- Mẫu chất bột màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, có khối lượng là 0,02 gam (không phẩy không hai gam)".

Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc C khai nhận: Toàn bộ số ma túy bị thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp đều là ma túy tổng hợp của C. Nguồn gốc số ma túy trên được Nguyễn Quốc C mua với một người đàn ông không biết lai lịch địa chỉ vào ngày 12/3/2021 tại thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng). Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân vì

C là người nghiện ma túy. Nguyễn Quốc C không thừa nhận được bán ma túy cho Trịnh Xuân K mà chỉ xác nhận sáng ngày 15/3/2021, K có đến nhà C nhưng để trả số tiền 700.000 đồng mà trước đó K vay của C, còn việc K mua ma túy ở đâu thì C không biết.

Lời khai nêu trên của Nguyễn Quốc C cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 37/CT-VKSTPBK ngày 06/7/2021 của VKSND thành phố Bắc Kạn truy tố bị cáo Nguyễn Quốc C về tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

*Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng: điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C từ 18 (mười tám) tháng tù đến 24 (hai mươi tư) tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*****Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu T69; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu H2; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu M2; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu M4; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu M6; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu M8; 01 (một) chiếc cân điện tử có ký hiệu Mode: 8028, màu đen trắng đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng đã qua sử dụng; 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng đồng đã qua sử dụng.

- Tạm giữ số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) để thi hành án cho bị cáo.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng.

*Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Quốc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 15/3/2021, tại số nhà X thuộc Tổ A, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, Nguyễn Quốc C đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (cất giấu trong phòng ngủ tầng 2, trên nền nhà sát cầu thang tầng 1 và trong tủ kệ ti vi phòng khách tầng 1 tổng khối lượng 0,73 gam Methamphetamine) với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn khám xét khẩn cấp thu giữ toàn bộ vật chứng.

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Quốc C đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c) Heroine, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Cáo trạng số 37/CT-VKSTPBK ngày 06/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là cố ý, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an - xã hội của địa phương. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội thành khẩn khai báo và có Bà nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Xét bị cáo còn trẻ nhưng không chịu làm ăn lương thiện, mà lại lao vào con đường nghiện ngập chất ma tuý; nên khi xem xét lượng hình cần phải có một hình phạt thỏa đáng tương ứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Trong vụ án này, C khai về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do C mua của một người đàn ông không quen biết tại thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nhưng không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,02 gam chất ma túy (loại Heroine và Methamphetamine) của Trịnh Xuân K không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an thành phố Bắc Kạn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trịnh Xuân K là có căn cứ.

Đối với bà Phan Thị O (mẹ đẻ của bị cáo) là chủ căn nhà số X thuộc Tổ A, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn thì qua điều tra xác định bà O chỉ biết bị cáo là người nghiện ma túy nhưng không biết sự việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà nên Cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Phan Thị O là có căn cứ.

Đối với việc Trịnh Xuân K khai được mua ma túy với bị cáo vào ngày 15/3/2021: Quá trình làm việc, ghi lời khai, tiến hành đối chất giữa bị cáo và Trịnh Xuân K thì bị cáo chỉ thừa nhận có việc Trịnh Xuân K gọi điện thoại cho bị cáo đồng thời đến nhà ở của bị cáo để trả số tiền 700.000 đồng mà Trịnh Xuân K đã vay nợ trước đó. Bị cáo không thừa nhận việc được trao đổi, bán trái phép chất ma túy cho Trịnh Xuân K. Căn cứ các tài liệu điều tra thu thập được thấy không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 15/3/2021.

[6] Về vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu T69 và dòng chữ "Vụ: Nguyễn Quốc C (1992) tàng trữ trái phép chất ma túy"; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu H2 và dòng chữ "Phong bì cũ K1, túi ni lon, ống nhựa lưu hồ sơ vụ án"; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu M2 và dòng chữ "Phong bì cũ C1 lưu hồ sơ vụ án"; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu M4 và dòng chữ "Phong bì cũ C2 lưu hồ sơ vụ án"; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu M6 và dòng chữ "Phong bì cũ C3 + ống nhựa lưu hồ sơ vụ án"; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu M8 và dòng chữ "Phong bì cũ C4 và 01 ống nhựa màu tím lưu hồ sơ vụ án". Tất cả đều không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc cân điện tử có ký hiệu Mode: 8028, màu đen trắng đã qua sử dụng là của bị cáo, không liên quan đến vụ án nhưng bị cáo đề nghị tịch thu tiêu hủy vì cân đã bị hỏng không còn giá trị.

- 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng đã qua sử dụng và 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng đồng đã qua sử dụng là của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) là của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

- 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng là của ông Trịnh Xuân K, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho ông K; tuy nhiên ông K không yêu cầu được nhận lại mà đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện chất ma túy và không có tài sản, nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

*Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Quốc C 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình (được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 15/3/2021 đến ngày 24/3/2021).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu T69; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu H2; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu M2; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu M4; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu M6"; 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ký hiệu M8 và 01 (một) chiếc cân điện tử có ký hiệu Mode: 8028, màu đen trắng đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng đã qua sử dụng và 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng đồng đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: Số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng), nhưng cần tạm giữ để thi hành án cho bị cáo.

- Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/7/2021 giữa Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự" - Theo Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Tư